TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-PT
Ngày 07-8-2020
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Thẩm phán: - Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

- Ông Trần Xuân Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nhâm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2020/TLPT-HNGĐ ngày 20/7/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" do bản án dân sự sơ thẩm số 23/2020/HNGĐ-ST ngày 03/6/2020 của Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 43/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 23/7/2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị D** - Sinh năm 1998.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T** - Sinh năm 1993.

Đều trú tại địa chỉ: Thôn Lương P, xã Tây L, huyện T, tỉnh Thái Bình.

* *Người kháng cáo:* Anh **Nguyễn Văn T** - Bị đơn.

(Chị D, anh T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* *Chị Nguyễn Thị D trình bày*: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn ngày 25/8/2017, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tây L, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, không có tiếng nói chung và vợ chồng đã sống ly thân một năm. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng chị xin được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Thành C, sinh ngày 28/8/2017. Ly hôn chị xin nuôi con Nguyễn Thành C để anh T nuôi con Nguyễn Thành Đ. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Anh Nguyễn Văn T trình bày:* Thời điểm kết hôn và hoàn cảnh kết hôn như chị Nguyễn Thị D trình bày là đúng. Theo anh, mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị Nguyễn Thị D xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị D có hai con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Thành C, sinh ngày 28/8/2017. Ly hôn anh đề nghị được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị D cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án sơ thẩm số 23/2020/HNGĐ-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí, Lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Thành C, sinh ngày 28/8/2017 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/01/2016 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị D, anh T có quyền thăm nom con chung. Anh T và chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị D và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/6/2020, anh Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Nguyễn Thị D cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Văn T giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Hai con chung của anh và chị D được ông bà nội chăm sóc từ bé. Khi vợ chồng mâu thuẫn, chị D về nhà bố mẹ đẻ ở, anh là người trực tiếp nuôi hai con chung. Quá trình anh nuôi con chị D không quan tâm thăm nom đến con, không gửi vật chất cho anh nuôi con. Hiện nay chị D đang chung sống với người khác và không có đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Chị D trình bày: Quá trình vợ chồng còn chung sống, anh T đã nhiều lần bỏ nhà đi một thời gian dài mấy tháng, một mình chị phải nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Khi vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng chị về nhà ngoại ở có đưa con Nguyễn Thành C đi cùng. Khi cháu C được 15 tháng tuổi mẹ anh T mới xuống đón cháu về nuôi. Từ khi anh T nuôi 2 con chung chị vẫn đến trường thăm con và điện thoại xin gặp con nhưng anh T không đồng ý. Hiện nay, chị có chỗ ở và thu nhập ổn định, chị đề nghị được nuôi con Nguyễn Thành C, để anh T nuôi con Nguyễn Thành Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã kết luận quá trình thực hiện tố tụng của Hội đồng xét xử, các đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn T, xử giữ nguyên bản án sơ thẩm số 23/2020/HNGĐ-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải về quan hệ con chung.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn T về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị D có 2 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Thành C, sinh ngày 28/8/2017, ly hôn anh T có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung. Tuy nhiên, xét thấy anh T và chị D đều có thu nhập và chỗ ở ổn định, quá trình giải quyết vụ án, tại Bản tự khai và Biên bản hòa giải anh T đều nhất trí mỗi người nuôi một con chung. Xác minh địa phương thể hiện *"Nếu ly hôn đặt ra giải quyết về con chung đề nghị Tòa án giải quyết cho mỗi người nuôi một con theo đúng quy định của pháp luật".* Mặt khác, thời điểm xét xử sơ thẩm, phúc thẩm cháu Nguyễn Thành C chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định của pháp luật không thể giao cháu Nguyễn Thành C cho anh T nuôi dạy khi chị D không đồng ý. Anh T cho rằng chị D không có đủ điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc con chung và hiện chị D đang chung sống với người khác nhưng anh không cung cấp được chứng cứ. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn T không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

[2] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn Tphải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 23/2020/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình về quan hệ con chung.

2. Giao cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thành C, sinh ngày 28/8/2017. Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/01/2016.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị D, anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0009579 ngày 12/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TA, Chi cục THADS h. Tiền Hải;
- UBND xã Tây L, h. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo